

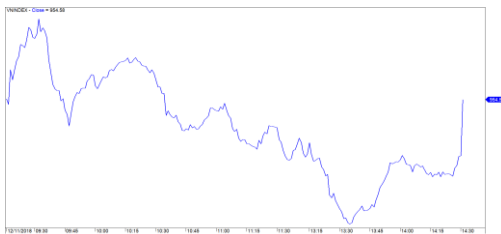
Market Today: Nhóm cổ phiếu VN30 sẽ tiếp tục tích cực

11/12/2018

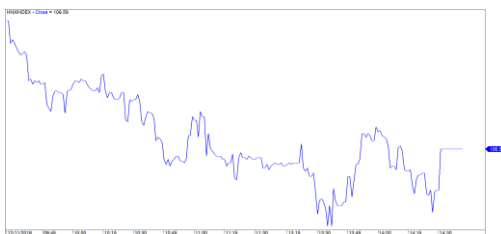
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	954.58	106.59	53.30
% ngày	-0.14%	-0.22%	-0.07%
% tuần	-0.44%	-0.74%	-0.11%
% tháng	4.41%	3.48%	3.31%
% năm	4.05%	-4.64%	-1.79%
GTGD (Tỷ đồng)			
Trong ngày	3,883	573	242
TB 1 tuần	4,278	554	293
TB 1 tháng	3,634	512	281
Khối ngoại (Tỷ đồng)			
Mua	466.36	7.31	25.38
Bán	420.13	14.56	27.93
Giá trị ròng	46.23	(7.25)	(2.55)
Độ rộng TT			
Mã Tăng	116	58	143
Mã Giảm	173	79	103
Không Đổi	89	243	591
Chỉ số chính			
P/E	16.6x	9.7x	15.5x
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	3,084	146	946
LS Cổ tức	2.18%	3.82%	3.57%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường Trung Quốc, Taiwan, Hongkong và Ấn Độ có phiên hồi phục khá tốt và cuối phiên đều đóng cửa trên mức tham chiếu. Thị trường Việt Nam cũng khá ổn định vì có nhiều biến động và nhiều thị trường giảm điểm sâu tuy nhiên chỉ số VN-Index chỉ có sự biến động rất ít trong những phiên gần đây

Chỉ số VN-Index giảm nhẹ 0.14% đóng cửa ở mức 955.6 điểm, Chỉ số HNX-Index cũng giảm với mức 0.22% và chốt cuối phiên tại 106.6 điểm. Chỉ số Upcom-Index đóng cửa tại mức 53.3 điểm giảm 0.07%. Thanh khoản trong phiên lại sụt giảm hơn phiên trước và tổng giá trị giao dịch trên cả 3 sàn là 4,600 tỷ đồng.

Nhờ sự trở lại của cổ phiếu SAB và các cổ phiếu Bluechips VHM, VRE, PNJ, VIC, MSN, CTG... tăng điểm khá tốt đã là cho chỉ số chính kg giảm quá sâu. Cùng với nhóm bất động sản, xây dựng cũng tương đối khả quan với nhiều mã tăng điểm như CTD, CEO, DIG, HBC, KBC... Ở chiều ngược lại, các nhóm ngành như ngân hàng, chứng khoán, dầu khí nhìn chung giao dịch vẫn khá ảm đạm và hầu hết các cổ phiếu đều giảm điểm. Cổ phiếu FOC của FPT Online tiếp tục tăng trần lên 176.400 đồng và là phiên tăng trần thứ 2 liên tiếp kể từ khi chào sàn.

Khối ngoại hiện mua ròng hơn 36 tỷ đồng trên cả 3 sàn, chủ yếu tập trung vào chứng chỉ quỹ E1VFN30 với tổng giá trị mua ròng đạt hơn 117 tỷ đồng. Ngoài ra khối ngoại cũng mua ròng các mã như PVD, MSN, KBC, VRE. Lượng bán ròng chính vẫn ở cổ phiếu HPG đã bị khối ngoại bán ròng mạnh liên tục nhiều phiên.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục còn xuất hiện các nhịp điều chỉnh trong phiên, nhưng thị trường có thể cũng sẽ sớm quay trở lại đà tăng và hướng về vùng giá 972 – 977 điểm của chỉ số VN-Index. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực và dòng tiền chủ yếu tập trung ở nhóm cổ phiếu VN30, đặc biệt dòng tiền tiếp tục đổ vào CCQ E1VFN30 cho nên nhóm cổ phiếu VN30 sẽ tiếp tục hưởng lợi bởi xu hướng này. Ngoài ra, tỷ trọng cổ phiếu tiếp tục tăng cho thấy chiến lược ngắn hạn vẫn là mua và nắm giữ.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức TĂNG xu hướng ngắn hạn trên hai chỉ số chính với mức cắt lỗ ở mức 935.56 điểm của chỉ số VN-Index và 103.86 điểm của chỉ số HNX-Index. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể gia tăng tỷ trọng cổ phiếu ở các nhịp điều chỉnh. Đồng thời, các nhà đầu tư ngắn hạn cũng có thể chú ý đến chiến lược đầu tư ngược với các quỹ ETF, tức là có thể tận dụng áp lực bán ra của các quỹ ETF để xem xét mua vào.

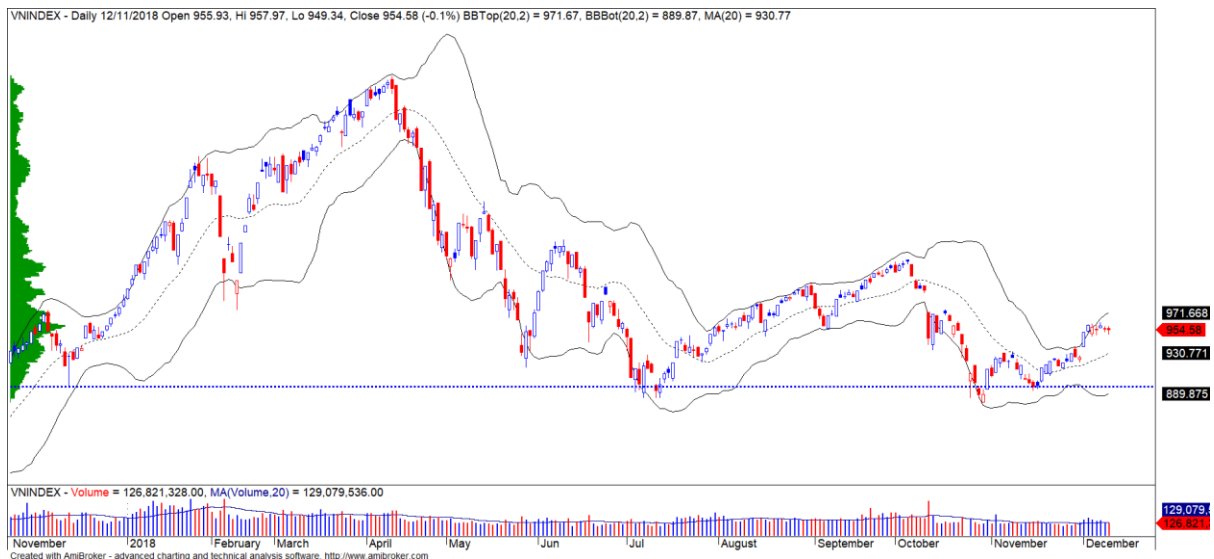
Tỷ trọng khuyến nghị ngắn hạn: 66% cổ phiếu/34% tiền mặt.

(Bảng đánh giá xu hướng của các cổ phiếu theo dõi được cập nhật ở trang sau).



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	GIẢM	972	1,025	897	780
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	GIẢM	110	117	100	96
Chỉ số VN30	TĂNG	GIẢM	946	995	865	768
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,020	1,079	925	971
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	815	835	789	769



We Create Fortune

BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG CÁC CỔ PHIẾU

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
AAA	16,500	TĂNG	GIẢM	14,800	15,095	11.49%			16,612		
ACB	30,600	TĂNG	GIẢM	29,800	28,935	2.68%			33,291		
ACV	80,300	GIẢM	GIẢM		81,298				86,919		
ANV	30,400	TĂNG	TĂNG	30,200	27,877	0.66%		21,450	25,326	41.72%	
ASM	10,300	TĂNG	GIẢM	11,200	10,173	-8.04%			12,219		
BFC	26,100	TĂNG	GIẢM	26,450	25,485	-1.32%			28,746		
BHN	82,200	GIẢM	GIẢM		86,522				97,261		
BID	33,550	TĂNG	TĂNG	32,450	31,931	3.39%		33,400	29,888	0.45%	
BMP	56,700	TĂNG	GIẢM	58,500	53,923	-3.08%			62,972		
BSR	15,000	GIẢM	GIẢM		15,860				18,175		
BVH	100,300	TĂNG	TĂNG	93,500	96,245	7.27%		86,000	84,274	16.63%	
BWE	24,800	TĂNG	TĂNG	20,900	23,601	18.66%		20,000	20,454	24.00%	
CEO	13,900	TĂNG	GIẢM	13,800	13,076	0.72%			14,906		
CHP	21,500	GIẢM	GIẢM		22,125				22,912		
CSM	15,100	GIẢM	TĂNG		15,406			14,390	13,911	4.93%	
CTD	156,600	TĂNG	GIẢM	151,500	151,743	3.37%			164,807		
CTG	23,300	TĂNG	GIẢM	23,050	22,839	1.08%			25,893		
CTI	24,500	TĂNG	GIẢM	24,400	23,080	0.41%			26,512		
CVT	22,700	TĂNG	GIẢM	23,350	22,313	-2.78%			26,095		
DCM	10,350	TĂNG	GIẢM	10,000	10,038	3.50%			10,704		
DGW	24,300	TĂNG	TĂNG	25,200	23,815	-3.57%		27,500	23,622	-11.64%	
DHA	30,800	TĂNG	TĂNG	30,300	29,997	1.65%		29,100	27,163	5.84%	
DIG	15,700	TĂNG	GIẢM	15,400	15,015	1.95%			17,064		
DHC	32,800	GIẢM	TĂNG		34,682			44,600	29,901	-26.46%	
DHG	82,300	GIẢM	GIẢM		84,928				92,641		
DGC	48,600	GIẢM	GIẢM		51,118				52,481		
DPG	52,100	TĂNG	TĂNG	48,250	48,108	7.98%		52,000	42,364	0.19%	
DPM	21,000	TĂNG	TĂNG	18,800	20,652	11.70%		19,400	18,275	8.25%	
DPR	36,300	TĂNG	TĂNG	35,300	35,311	2.83%		35,950	35,937	0.97%	MUA
DQC	27,000	GIẢM	TĂNG		28,267			31,000	26,186	-12.90%	
DRC	22,800	TĂNG	GIẢM	23,000	21,694	-0.87%			24,952		
DXG	25,400	TĂNG	GIẢM	26,150	24,616	-2.87%			29,079		
ELC	7,710	GIẢM	GIẢM		8,048				9,028		
FCN	16,400	TĂNG	TĂNG	15,900	15,788	3.14%		17,700	13,908	-7.34%	
FIT	2,910	GIẢM	GIẢM		3,124				3,694		
FMC	30,000	GIẢM	TĂNG		30,993			24,700	26,427	21.46%	
FPT	44,050	TĂNG	GIẢM	42,900	43,652	2.68%			46,495		
GAS	96,100	TĂNG	GIẢM	97,000	91,961	-0.93%			108,844		
GEX	25,300	TĂNG	GIẢM	26,200	24,741	-3.44%			29,019		
GIL	35,500	GIẢM	TĂNG		37,684			34,900	34,848	1.72%	
GMD	28,700	GIẢM	TĂNG		29,240			27,300	25,116	5.13%	

We Create Fortune

GTN	10,950	TĂNG	GIẢM	10,550	10,631	3.79%		11,796	
HAG	5,170	GIẢM	GIẢM		5,373			6,273	
HAX	16,300	TĂNG	GIẢM	16,550	15,693	-1.51%		18,209	
HBC	19,950	TĂNG	GIẢM	19,900	18,966	0.25%		22,353	
HDB	30,200	TĂNG	GIẢM	30,900	29,620	-2.27%		35,417	
HNG	16,900	TĂNG	TĂNG	15,450	16,206	9.39%	8,200	14,249	106.10%
HPG	33,450	GIẢM	GIẢM		35,388			39,479	
HSG	7,250	TĂNG	GIẢM	7,250	6,909	0.00%		9,322	
HT1	14,200	TĂNG	GIẢM	12,950	13,801	9.65%		14,380	
HUT	4,200	GIẢM	GIẢM		4,564			5,326	
HVN	34,000	TĂNG	GIẢM	33,000	32,429	3.03%		37,369	
ITD	11,250	TĂNG	TĂNG	11,000	10,466	2.27%	12,400	10,580	-9.27%
KBC	14,200	TĂNG	TĂNG	12,550	13,154	13.15%	13,450	11,580	5.58%
KDH	29,900	TĂNG	GIẢM	29,500	29,775	1.36%		32,650	
KSB	27,900	TĂNG	GIẢM	29,000	27,678	-3.79%		32,228	
LCG	8,600	GIẢM	TĂNG		8,857		9,390	8,579	-8.41%
LDG	16,500	TĂNG	GIẢM	15,950	15,451	3.45%		18,940	
LIX	49,900	TĂNG	TĂNG	41,200	48,706	21.12%	44,400	48,242	12.39%
LPB	9,800	TĂNG	GIẢM	9,500	9,540	3.16%		10,601	
LSS	6,760	GIẢM	TĂNG		7,306		7,890	6,353	-14.32%
MBB	22,250	TĂNG	GIẢM	21,550	21,685	3.25%		23,846	
MPC	44,800	GIẢM	TĂNG		47,397		46,700	40,579	-4.07%
MSN	85,900	TĂNG	GIẢM	84,600	81,254	1.54%		90,176	
MSR	21,600	TĂNG	TĂNG	22,400	20,499	-3.57%	19,884	17,837	8.63%
MWG	87,800	TĂNG	GIẢM	85,800	84,645	2.33%		92,518	
NKG	8,190	TĂNG	GIẢM	8,130	7,692	0.74%		10,241	
NLG	28,600	TĂNG	GIẢM	29,100	27,881	-1.72%		31,565	
NT2	25,700	TĂNG	GIẢM	24,900	25,009	3.21%		26,612	
NTL	16,550	TĂNG	TĂNG	10,000	15,665	65.50%	10,450	13,122	58.37%
NTP	42,000	GIẢM	GIẢM		44,590			49,505	
PAC	42,800	GIẢM	TĂNG		44,088		44,100	40,605	-2.95%
PC1	22,900	TĂNG	GIẢM	23,500	21,917	-2.55%		25,195	
PDR	27,200	TĂNG	GIẢM	27,500	26,322	-1.09%		28,768	
PGC	14,300	GIẢM	GIẢM		14,613			15,410	
PHR	31,300	TĂNG	TĂNG	29,300	29,981	6.83%	24,000	26,811	30.42%
PNJ	97,000	TĂNG	TĂNG	98,000	93,014	-1.02%	103,900	91,800	-6.64%
PLX	60,900	TĂNG	GIẢM	61,000	58,368	-0.16%		66,270	
POW	15,000	TĂNG	GIẢM	14,300	14,522	4.90%		16,115	
PPC	18,000	TĂNG	GIẢM	18,100	17,618	-0.55%	19,700	19,639	-0.31%
PTB	64,700	TĂNG	TĂNG	63,000	61,387	2.70%	64,000	56,808	1.09%
PVS	20,100	TĂNG	GIẢM	19,000	19,101	5.79%		22,123	
PVD	16,700	TĂNG	GIẢM	16,800	15,529	-0.60%		19,341	
PVI	32,000	TĂNG	TĂNG	32,900	30,946	-2.74%	33,000	30,008	-3.03%
PXS	5,260	TĂNG	GIẢM	5,450	5,022	-3.49%		6,306	
QNS	43,500	TĂNG	TĂNG	42,700	41,623	1.87%	41,500	3,873	4.82%
RAL	83,500	GIẢM	GIẢM		88,598			98,946	

We Create Fortune

REE	32,700	TĂNG	GIẢM	32,600	32,130	0.31%		34,681		
SAB	253,000	TĂNG	TĂNG	208,000	241,072	21.63%	245,000	222,195	3.27%	
SAM	6,920	TĂNG	GIẢM	7,090	6,765	-2.40%		7,578		
SBV	14,500	GIẢM	GIẢM		15,536			19,620		
SCR	7,970	TĂNG	GIẢM	8,070	7,785	-1.24%		8,940		
SHI	6,490	GIẢM	TĂNG		6,649		6,990	5,879	-7.15%	
SJS	14,700	GIẢM	GIẢM		16,194			17,932		
SKG	16,650	GIẢM	GIẢM		17,430			19,471		
SSI	29,150	TĂNG	GIẢM	29,650	28,491	-1.69%		32,215		
STB	12,500	TĂNG	GIẢM	12,800	12,212	-2.34%		13,932		
SVC	44,400	GIẢM	GIẢM		46,044			47,578		
TCB	28,300	TĂNG	GIẢM	27,200	26,678	4.04%		N/A		
TCM	24,350	GIẢM	GIẢM		25,689			29,332		
TDH	10,700	TĂNG	GIẢM	10,850	10,008	-1.38%		11,745		
TLH	5,980	TĂNG	GIẢM	6,200	5,850	-3.55%		6,810		
TMT	9,200	GIẢM	TĂNG		9,524		9,290	8,746	-0.97%	
TNG	19,000	GIẢM	TĂNG		19,669		12,000	15,302	58.33%	
TYA	10,500	TĂNG	GIẢM	10,900	10,097	-3.67%		11,557		
VCB	56,800	TĂNG	GIẢM	58,000	54,896	-2.07%		61,169		
VCG	20,700	TĂNG	TĂNG	20,300	19,193	1.97%	19,200	16,199	7.81%	
VFG	41,400	TĂNG	TĂNG	36,800	39,324	12.50%	34,394	34,521	20.37%	
VGC	17,200	TĂNG	GIẢM	16,300	16,451	5.52%		18,454		
VHC	99,700	GIẢM	TĂNG		106,276		69,300	91,531	43.87%	
VHM	80,300	TĂNG	TĂNG	69,000	76,517	16.38%	80,000	79,422	0.37%	MUA
VIB	19,500	GIẢM	GIẢM		19,799			21,285		
VIC	102,200	TĂNG	GIẢM	96,400	98,068	6.02%		104,386		
VIP	7,050	GIẢM	GIẢM		7,276			7,294		
VJC	128,800	TĂNG	GIẢM	132,500	128,517	-2.79%		146,201		
VNM	134,800	TĂNG	TĂNG	120,100	128,879	12.24%	133,900	130,063	0.67%	MUA
VPB	22,500	TĂNG	GIẢM	21,700	21,227	3.69%		24,014		
VPI	42,350	GIẢM	N/A		43,264			6,914		
VRC	20,900	GIẢM	TĂNG		22,118		19,350	20,785	8.01%	
VRE	32,450	TĂNG	GIẢM	30,700	31,321	5.70%		34,506		
VSC	43,000	TĂNG	GIẢM	42,000	41,271	2.38%		45,128		
VSH	17,000	TĂNG	TĂNG	17,400	16,659	-2.30%	17,400	16,642	-2.30%	



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	954.58	-0.14%
VN30	922.34	-0.05%
VN Mid	967.44	-0.17%
VN Small	811.87	-0.29%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	106.59	-0.22%
HN30	192.73	-0.37%
VNX AllSh	877.23	-0.08%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	53.30	-0.07%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	466.36	
Bán	420.13	
GT ròng	46.23	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	7.31	
Bán	14.56	
GT ròng	(7.25)	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	25.38	
Bán	27.93	
GT ròng	(2.55)	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HVG	330	6.57%
ACL	1500	4.75%
SHI	260	4.17%
KBC	500	3.65%
CMG	800	3.23%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VCG	500	2.48%
HUT	100	2.44%
TVC	100	0.80%
CEO	100	0.72%
ACB	100	0.33%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VCP	1700	5.43%
CTR	300	1.37%
QNS	400	0.93%
MCH	700	0.70%
GEG	100	0.66%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TTF	-230	-5.82%
GDT	-2,450	-5.57%
HSG	-270	-3.59%
HAR	-150	-2.83%
EVE	-500	-2.82%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VC3	-900	-3.75%
NDN	-400	-3.23%
L14	-600	-1.54%
PVI	-500	-1.54%
PVS	-300	-1.47%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MPC	-1300	-2.82%
BSR	-300	-1.96%
FIC	-200	-1.75%
GVR	-100	-1.08%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	306,396	
VHM	257,913	
GAS	229,483	
VNM	223,773	
VCB	215,506	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	39,909	
VCS	13,248	
SHB	9,986	
PVS	9,336	
VCG	8,083	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	175,855	
MCH	52,454	
BSR	52,305	
HVN	50,544	
VGI	49,415	

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	Chg%
TCB	26.94	0.18%
MBB	8.89	0.68%
E1VFN30	7.97	-0.33%
HPG	7.03	-0.89%
EIB	6.12	0.36%

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	Chg%
SHB	5.13	0.00%
SHS	4.88	-0.69%
PVS	4.51	-1.47%
VGC	3.39	-1.15%
VCG	3.20	2.48%

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	Chg%
WTN	2.40	
FIC	1.90	-1.75%
BSR	1.76	-1.96%
POW	1.74	-1.96%
LPB	0.78	-1.01%

Nguồn: Bloomberg & YSVN

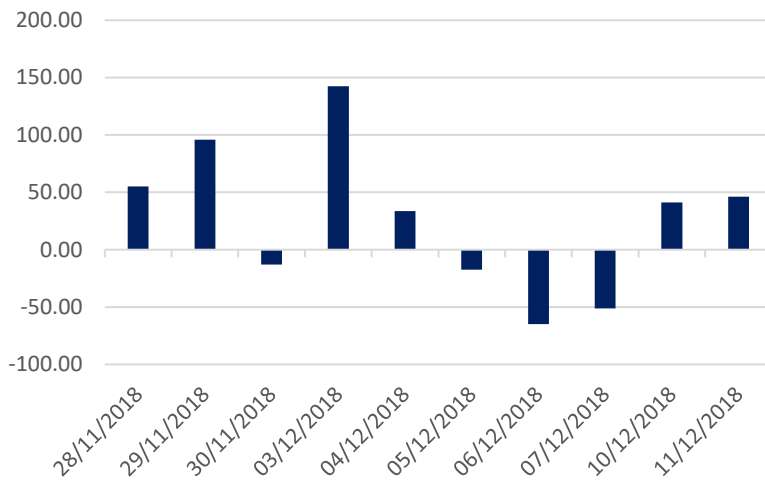
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN

We Create Fortune

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

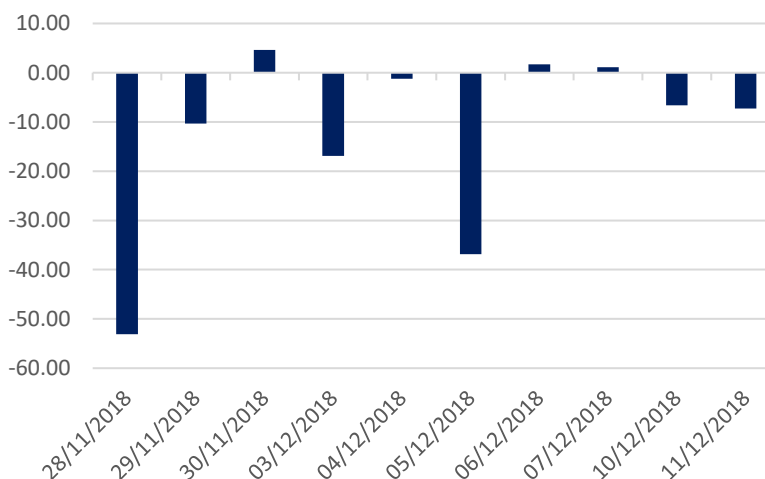
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VNĐ)
E1VFN30	117,949	HPG	(39,745)
PVD	15,794	VJC	(27,595)
MSN	14,835	VIC	(14,327)
KBC	11,315	GAS	(12,994)
VRE	9,592	HDB	(11,101)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

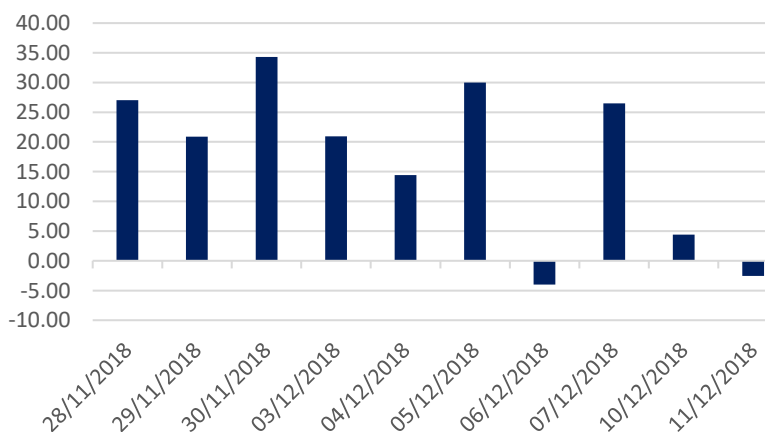
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VNĐ)
TNG	3,243	PVS	(5,959)
CEO	1,387	VC3	(5,110)
TIG	233	VGC	(519)
NTP	168	SHS	(231)
WCS	105	PVB	(204)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại Upcom



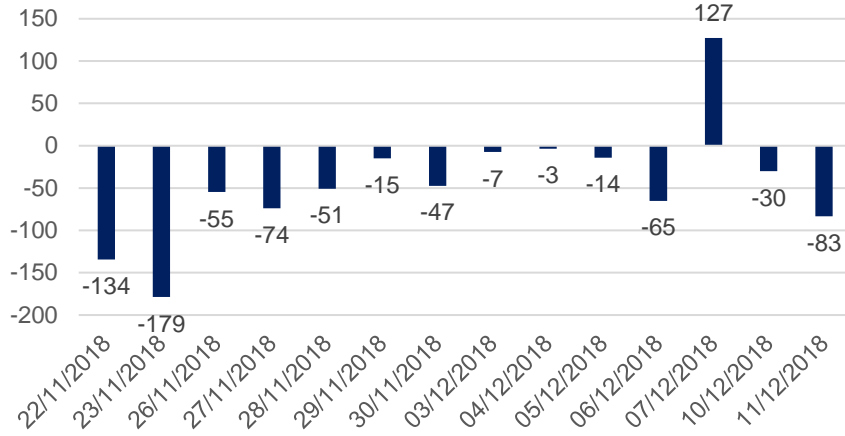
Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VNĐ)
VEA	5,546	BSR	(6,888)
OIL	2,993	MCH	(4,394)
POW	2,716	GVR	(2,167)
BCM	562	LPB	(1,735)
HVN	334	MPC	(778)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)

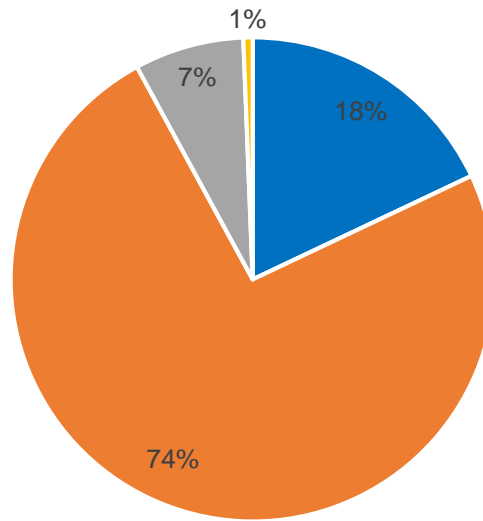


Mã CK	Giá trị đặt mua (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị đặt bán (triệu VNĐ)
VIC	15,677	E1VFN30	119,129
MSN	11,547	PVD	8,330
MBB	9,554	CTG	3,279
VNM	9,490	FPT	3,028
MWG	7,070	MSN	2,803

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Cơ cấu nhà đầu tư trên sàn HSX



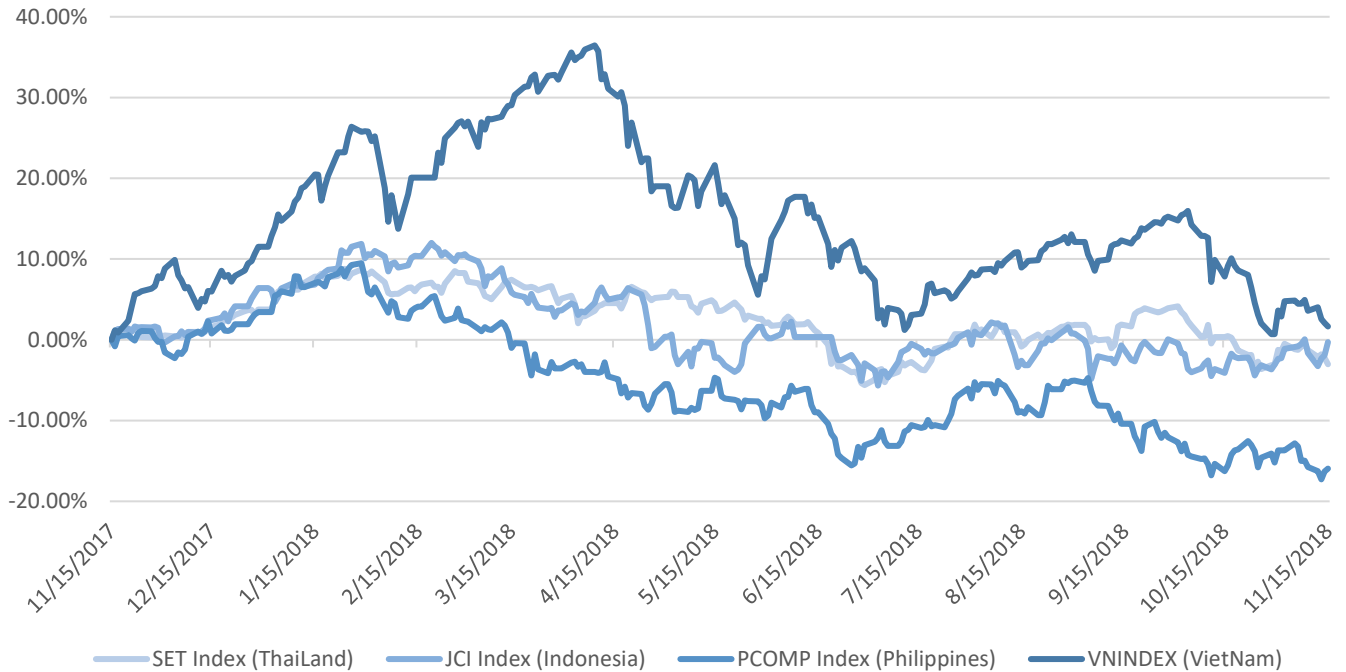
■ Tổ chức nước ngoài ■ Cá nhân trong nước ■ Tổ chức trong nước ■ Cá nhân nước ngoài

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

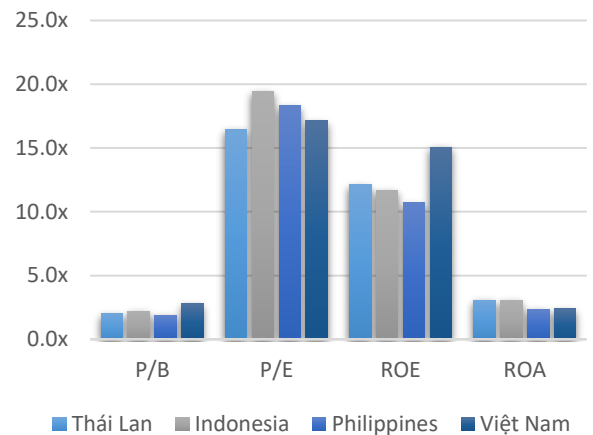
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		2.0x	2.2x	1.9x	2.8x
P/E		16.5x	19.5x	18.3x	17.1x
ROE	%	12.11	11.70	10.72	15.08
ROA	%	3.08	3.04	2.36	2.38
Vốn hóa	Tỷ USD	519.50	431.00	164	137.00
GTGD	Triệu USD	1.40	0.28	0.05	0.15
LS cổ tức	%	3.16	2.33	1.65	2.11

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuantan.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuantan.com.vn

Phù Vĩnh Quế

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868

que.phu@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868

phong.bui@yuantan.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh

Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written